TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHIA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày: 14-02-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có::
Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Cảnh**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Huỳnh Ngọc Trứ**.
2. Ông **Lê Văn Tám**.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Phạm Văn Nhàn** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy tham gia phiên tòa***: Ông **Đặng Duy Thanh** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lê Văn D**, sinh ngày 10/8/1992, tại Tiền Giang;
- Hộ khẩu thường trú: Ấp M, xã M, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
- Nơi cư trú hiện nay: Ấp M, xã M, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;
- Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12;
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không;
- Con ông: Vô danh và bà: Lê Thị Tuyết M, sinh năm 1972;
- Bị cáo chưa có vợ con;
- Tiền sự: Không;
- Tiền án: 01 lần:

+ Ngày 30/8/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" tại bản án số 32/2019/HS-ST, bị cáo chấp hành xong ngày 05/5/2021;

+ Ngày 27/9/2019 bị Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại bản án số 36/2019/HS-ST, bị cáo chấp hành xong ngày 05/5/2021;

- Về nhân thân: Ngày 15/8/2018 bị Ủy ban nhân dân xã M, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang áp dụng biên pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 16/8/2018;

- Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 17/9/2021 cho đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị **Đặng Thị Hồng M1**, sinh 1991;

Nơi cư trú: Ấp M, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn D, sinh năm 1992, nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang có một tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong ngày 05/5/2021.

Khoảng tháng 9/2021, Lê Văn D cùng bạn gái là Đặng Thị Hồng M1, sinh năm 1991, nơi cư trú: ấp M, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đến thuê nhà của anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1955, nơi cư trú: khu phố M, phường N, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để ở. Lúc này, một người tên H (chưa xác định được nhân thân) là bạn của D, điều khiển xe ô tô tải không rõ biển số ghé vào nơi ở thuê của D chơi, H lấy ra một bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi lấy 01 tép ma túy đổ vào nỏ thủy tinh cho D, D nhìn thấy biết trong nỏ thủy tinh mà H cho là ma túy nên cất giấu. Khoảng 08 giờ ngày 13/9/2021, tại phòng ngủ của mình, D lấy dụng cụ H cho có ma túy ra sử dụng một ít, còn một ít D tiếp tục cất giấu để sử dụng. Đến 19 giờ cùng ngày lực lượng Công an kiểm tra hành chính nơi ở của D phát hiện D đang tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản thu giữ vật chứng.

Vật chứng trong vụ án thu giữ gồm:

- 01 (một) bình nhựa hình trụ tròn cao 13cm, đường kính đáy 5,5cm, đường kính miệng 7cm, nắp bình màu hồng, trên nắp có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống nhựa màu trắng. Bên trong nỏ có lớp màng màu xám nghi là ma túy đá.

- 01 (một) cân điện tử bằng nhựa màu đen, mặt lưng cân có hình tròn, có chữ 200g/0.1g QC.PAS

- 07 (bảy) gói nylon màu trắng, 01 đầu có viền màu đỏ.

- 01 (một) bật lửa bị gãy ngang vị trí trên đầu bật lửa.

- 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng.

- 01 (một) cây nhíp bằng kim loại màu trắng.

- 01 (một) đoạn ống hút bị cắt, 01 đầu hàn kín, 01 đầu cắt nhọn.

- 01 (một) hộp bằng nhựa.

Kết luận giám định số 202/KLGĐ-PC09 ngày 15/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: lớp màn màu xám trong 01 (một) đoạn

ống nhựa thủy tinh dạng nỏ gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0246gam, loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSTXCL ngày 07 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Lê Văn D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Văn D đã thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lê Văn D về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo D có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo D có tình tiết tăng nặng tái phạm tội theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Văn D từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đặng Thị Hồng Mi không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[**1**] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**2**] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Lê Văn D có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Khoảng 19 giờ ngày 13/9/2021, tại khu phố M, phường N, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, Công an thị xã Cai Lậy tiến hành kiểm tra nơi ở của Lê Văn D phát hiện D có hành vi tàng trữ 0,0246gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo D là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm nghiện trường, kết luận giám định số 202/KLGĐ-PC09 ngày 15/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[**3**] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về quản lý và sử dụng chất ma túy. Xét về ý thức chủ quan của bị cáo nhận thực được rằng, ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AISD.. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo D với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[**4**] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo D thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[**5**] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo D nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[**6**] Đối với đối tượng tên H cho Lê Văn D chất ma túy để sử dụng, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[**7**] Đối với Đặng Thị Hồng M1 ở cùng phòng với Lê Văn D nhưng không biết D tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nên M1 không có dấu hiệu phạm tội.

[**8**] Đối với điện thoại di động của Lê Văn D dùng để liên lạc với H, hiện đã bỏ mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy không thu giữ được.

[**9**] Xử lý vật chứng, đối với toàn bộ vật chứng gồm: 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 202 ghi ngày 15/9/2021 có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên bên nhận: Võ Thành Công và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,0134gam là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine; 01 (một) bình nhựa hình trụ tròn có nắp màu hồng, trên nắp có gắn một ống nhựa màu trắng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh dạng nỏ không chứa gì; 01 (một) bì thư đã bị cắt một đầu để giám định; 01 (một) cân điện tử bằng nhựa màu đen, mặt lưng cân có hình tròn, có chữ 200g/0.1g QC.PAS; 07 (bảy) gói nylon màu trắng, 01 đầu có viền màu đỏ; 01 (một) bật lửa bị gãy ngang vị trí trên đầu bật lửa; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) cây nhíp bằng kim loại màu trắng; 01 (một) đoạn ống hút bị cắt, 01 đầu hàn kín, 01 đầu cắt nhọn; 01 (một) hộp bằng nhựa không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

. [**10**] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là không có cơ sở. Bởi lẽ, bị cáo có 01 tiền án về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" , đây là tình tiết định khung của điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên không thể áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo được.

[**11**] Về án phí: Bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***<u>Về hình sự</u>***:

Tuyên bố bị cáo **Lê Văn D** phạm tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

<u>Xử</u>: Phạt bị cáo **Lê Văn D 02 (hai) năm tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 14/9/2021.

2. ***<u>Về xử lý vật chứng</u>:***

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự;Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 202 ghi ngày 15/9/2021 có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Huỳnh Tấn Liễu (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên bên nhận: Võ Thành Công và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,0134gam là ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine; 01 (một) bình nhựa hình trụ tròn có nắp màu hồng, trên nắp có gắn một ống nhựa màu trắng; 01

(một) đoạn ống thủy tinh dạng nỏ không chứa gì; 01 (một) bì thư đã bị cắt một đầu để giám định; 01 (một) cân điện tử bằng nhựa màu đen, mặt lưng cân có hình tròn, có chữ 200g/0.1g QC.PAS; 07 (bảy) gói nylon màu trắng, 01 đầu có viền màu đỏ; 01 (một) bật lửa bị gãy ngang vị trí trên đầu bật lửa; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng; 01 (một) cây nhíp bằng kim loại màu trắng; 01 (một) đoạn ống hút bị cắt, 01 đầu hàn kín, 01 đầu cắt nhọn; 01 (một) hộp bằng nhựa

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 30/12/2021)

3. *Về án phí*:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí .

Bị cáo Lê Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

Nguyễn Minh Cảnh